

NGƯỜI THÁI

Ở QUỲ CHÂU - NGHỆ AN

■ ThS. Bùi Minh Thuận

Từ xưa, vùng đất Quỳnh Châu có 6 dân tộc Thái, Thổ, Kinh, Mông, Khơ mú, Lào cùng chung sống. Quỳnh Châu ngày nay đã có sự thay đổi về đơn vị hành chính nên thành phần tộc người cũng không còn như trước, với cộng đồng người Thái chiếm 80% dân số, người Kinh và một số tộc người khác chiếm 20% dân số (trong đó chủ yếu là người Kinh).

Hầu hết các nhà khoa học đều cho rằng, tổ tiên của người Thái từ Trung Quốc đến Việt Nam cách ngày nay khoảng 1000 năm. Đầu tiên, họ cư trú ở Tây Bắc, sau đó một số tiếp tục di cư sang Lào rồi về vùng miền Tây Nghệ An, một nhóm di cư vào Hòa Bình, Thanh Hóa rồi đến miền Tây Nghệ An. Sau những cuộc thiên di ấy, người Thái thuộc các nhóm Hàng Tổng, Tày Mười, Tày Thanh (Man Thanh) đã đến định cư ở Quỳnh Châu vào đầu thế kỷ XIV. Giữa các nhóm tuy có những khác nhau về ngữ điệu ngôn ngữ nhưng nhìn chung là thống nhất và không có rào cản lớn. Đồng bào chủ yếu làm nghề khai thác sản phẩm rừng, chăn nuôi, dệt thổ cẩm, đan lát và trồng lúa nước, qua thời gian đã hình thành nên một cộng đồng tộc người có số lượng cư dân đông nhất ở Quỳnh Châu, có vai trò và ảnh hưởng quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng.

1. Tên gọi

Hầu hết các nhà nghiên cứu đều cho rằng người Thái ở vùng miền Tây Nghệ An có nguồn gốc từ người Thái Tây Bắc. Họ di cư đến đây vào khoảng thế kỷ XIV (Mạc Đường (1964); Lã Văn Lô, Đặng Nghiêm Vạn (1968); Vi Văn An (1998)...). Tuy nhiên, qua các nguồn tư liệu khác nhau, chúng tôi cho rằng phần đông người Thái ở Quỳnh Châu đã chuyển cư từ vùng Thượng Lào sang. Vì từ vùng Tây Bắc đến vùng miền Tây Nghệ An có địa hình chia cắt dữ

đội, rất khó đi lại, trao đổi. Còn nếu từ Lào có thể qua lại bằng nhiều con đường khác nhau rất dễ dàng. Điều này được kể lại trong truyền thuyết của các nhóm Thái Quỳnh Châu như: Ông Tỷ của họ đã đến *Luông Phá Bàng* (Luông Pha Bãng) trong các bài cúng, bài mo thường nhắc tên, địa danh như *chấn Lạn Xạng, mừng Phá...* còn những địa danh ở vùng Tây Bắc ít được nhắc đến. Thời điểm tụ cư thành mừng, bản lớn có thể vào khoảng thế kỷ XIV, XV. Ngoài ra, còn có những đợt chuyển cư rất lớn của người Thái từ Thanh Hóa vào từ khoảng thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XVIII (Mai Thanh Sơn, 1990, tr. 6).

Tộc danh Thái trở thành tên gọi chung cho tất cả các nhóm địa phương ở Nghệ An. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển tộc người, tên gọi các nhóm Thái ở vùng miền Tây Nghệ An là vấn đề hết sức phức tạp. Cũng như ở Tây Bắc, người Thái Nghệ An đều tự gọi mình là “*Phù Tày*” hay “*Cón Tày*” có nghĩa là “*người*”. Cho đến hiện nay, người Thái phân biệt theo các nhóm địa phương, dựa vào những căn cứ về nguồn gốc. Theo đó, người Thái ở Quý Châu được chia thành 3 nhóm như sau:

- *Nhóm Tày Mường* hay còn gọi là Tày Chiềng (Tày Xiềng), Hàng Tổng; Tày Dọ, chủ yếu là Thái Trắng, có mặt sớm nhất so với các nhóm Thái khác ở miền Tây Nghệ An. Qua các nguồn tài liệu cho biết, họ này đã dựng mường, lập bản tại vùng đường 7 vào khoảng thế kỷ XIII-XIV.

Ở vùng Quý Châu cũ, nhóm Tày Mường đã đến lập cư đầu tiên ở Mường Tôn (Mường Noọc, Quế Phong). Ngoài ra, còn có hai trung tâm là Kim Tiến tức Châu Bình, Châu Tiến (Quý Châu) và vùng Khùn Tinh tức Châu Quang, Châu Thái, Châu Lý, Châu Đình (Quý Hợp). Tại đền Chín Gian ở Mường Noọc, trong thần phả còn ghi rõ dòng họ Sầm hay còn gọi là Lo Kắm (Cầm) do hai anh em là Cầm Lữ và Cầm Lan dẫn dắt người Thái từ Tây Bắc vào Nghệ An (xem truyện “*Con trâu bạc*”) đã trải qua 17 đời làm thế tập “*tạo mường*” kiêm “*chầu hua*” (chủ phần hồn) vùng Quý Châu cũ. Như vậy, vào cuối thế kỷ XIII, người Thái đã có mặt tại Quý Châu (Ninh Viết Giao, 2003, tr. 207). Qua các nguồn tư liệu cho thấy, vào thế kỷ XV, nhóm Tày Mường đã định cư ở miền Tây Nghệ An khá đông, cư trú trên một địa bàn khá rộng từ phía Bắc là vùng Bỏ Đăng, trung tâm là xã Châu Nga (Quý Châu), phía Đông đến Quý Hợp, phía Nam đến Trà Lân (thuộc Con Cuông hiện nay). Tại Phù Quý Châu cũ, nhóm Tày

Mường đã cư trú tại Mường Cha Le (Quế Phong) đến Cô Ba (Quý Hợp) qua Mường Choong, Mường Hặt, Mường Nghinh, Mường Ham... (Ninh Viết Giao, 2003, tr. 208).

- *Nhóm Tày Thanh* hay còn gọi là Man Thanh hay Tày Nhại vốn không phải là cư dân tại chỗ. Tày Thanh hay Man Thanh là tên gọi bắt nguồn từ địa danh cư trú cũ là Thanh Hóa hay Mường Thanh (Điện Biên) trước khi họ chuyển cư tới miền Tây Nghệ An. Nhóm Man Thanh chủ yếu là người Thái Đen, một số sống xen kẽ với nhóm Tày Mường. Nhóm này vốn ở Mường Thanh khi xưa thuộc châu Ninh Biên, phủ Gia Hưng, tỉnh Hưng Hóa (nay thuộc tỉnh Điện Biên) di cư vào Nghệ An muộn hơn, cách ngày nay khoảng 200-300 năm, phần đông là họ đi qua đất Lào rồi mới vào Nghệ An (Đặng Nghiêm Vạn, 1974, tr. 27), một số khác có đi qua hoặc từ vùng miền núi Thanh Hóa vào Nghệ An. Hiện nay, phần lớn người Man Thanh sinh sống dọc đường 7.

- *Nhóm Tày Mươi* có nguồn gốc từ Mường Muối, một vùng trung tâm của người Thái Đen ở Tây Bắc thuộc xã Chiềng Pắc và xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La di cư đến Nghệ An muộn hơn vào nửa đầu thế kỷ XV (Đặng Nghiêm Vạn, 1974, tr. 26). Nhóm Mường Muối khi vào Nghệ An vẫn tự gọi theo tên quê hương cũ, nhưng do tiếp xúc cách phát âm của các cư dân quanh vùng nên “*Muối*” bị đọc chệch là “*Mươi*” (Nguyễn Đình Lộc, 1993, tr. 52).



Tác giả (ngoài cùng bên phải) cùng hai nghệ nhân Trần Thị Bích, Lê Thị Nga và TS Vi Văn An (Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam)

Mặc dù tên gọi khác nhau nhưng về cơ bản cộng đồng người Thái đều có những đặc trưng tộc người giống nhau được thể hiện trên nhiều lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và nguồn gốc lịch sử.

Ngoài ba nhóm trên ở miền Tây Nghệ An còn có một bộ phận nhỏ thuộc nhóm Tây Khăng từ vùng Mường Khăng ở Lào di cư sang, nay cư trú ở Kỳ Sơn, Tương Dương và một nhóm Thái ở Tương Dương được gọi là "Mèn". Tuy cư trú xen kẽ nhưng người Thái Trắng sống ở Quý Châu là chủ yếu, còn người Thái Đen lại sống tập trung ở Quý Hợp (Vi Văn Biên, 2006, tr. 211).

Như vậy, có thể thấy việc lấy tên gọi theo địa danh cư trú là hiện tượng phổ biến của người Thái Nghệ An cũng như ở Việt Nam. Tên gọi của các nhóm Thái ít nhiều phản ánh thời gian và quá trình cư trú của

nhưng ý thức tự nhận theo nhóm lại rất rõ ràng.

2. Lịch sử cư trú

Thời gian và sự có mặt của các nhóm Thái ở miền Tây Nghệ An sớm muộn khác nhau, trải qua những diễn biến hết sức phức tạp. Có nhóm đến trước nhóm đến sau, nội bộ không thuần nhất và được chia làm nhiều đợt.

Lịch sử cư trú của người Thái đã được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Đặng Nghiêm Vạn, Cẩm Trọng cho rằng, cộng đồng Thái vào Việt Nam đầu tiên từ thế kỷ XI - XII, đầu tiên là người Thái Trắng và sau đó là Thái Đen. Vào khoảng thời gian này, do nhu cầu sản xuất nông nghiệp và mở rộng địa bàn cư trú, những bộ phận người Thái từ Nam Trung Quốc di cư vào Tây Bắc Việt Nam với những đợt thiên di ồ ạt. Sau khi đẩy lùi các nhóm cư dân Môn - Khơme (cư dân bản địa), họ cư trú ở vùng Tây Bắc, rồi tràn ra khắp vùng từ Lai Châu, Nghĩa Lộ, Sơn La và sau đó tràn xuống phía Nam đến vùng miền Tây Thanh Hóa, Nghệ An. Sinh sống ở Tây Bắc một thời

gian, một nhóm qua Lào vào Nghệ An, một nhóm qua Hòa Bình, Thanh Hóa rồi đến Nghệ An. Đặng Nghiêm Vạn cho rằng, đợt thiên di lớn nhất của người Thái vào Nghệ An là vào khoảng thế kỷ XV, gắn liền với thời Lê Lợi. Diệp Đình Hoa lại cho rằng sớm hơn, vào khoảng thế kỷ X. Theo học giả người Pháp Chamberlain, người Thái có mặt ở Nghệ An trước thế kỷ XI. Luận cứ của tác giả là căn cứ vào việc nghiên cứu ngôn ngữ, lịch sử di cư của người Tây Mèn ở tỉnh Khăm Muộn (Lào) vốn có gốc gác từ Xiêng Mèn ở Tương Dương, Nghệ An (Nguyễn Đình Lộc, 1993, tr. 50).



Người Thái Quý Châu đón khách bên chung rượu cần

họ, trong đó có những tên gọi cổ hơn như Tây Dọ, Tây Nhại và có những tên gọi chỉ mới xuất hiện vào giai đoạn muộn hơn như Tây Mường, Hàng Tổng... Đặc biệt, người Thái Nghệ An lại rất mờ nhạt trong việc phân theo hai ngành Đen, Trắng, rất nhiều trường hợp khi được hỏi họ không biết mình là Thái Đen hay Thái Trắng, thể

Với những cứ liệu lịch sử, tư liệu tiếng Thái và đặc biệt là những di chỉ khảo cổ học tìm được tại khu vực này, nhiều nhà khoa học cho rằng Quý Châu là quê hương lâu đời của người Thái. Các nhóm Thái với nguồn gốc khác nhau đã vào Nghệ An sớm muộn khác nhau nhưng theo nhiều tài liệu thì sự có mặt các nhóm Thái ở vùng núi Nghệ An rõ rệt nhất vào thời Trần và thời thuộc Minh, từ thế kỷ XIII-XV. Trong đó, nhóm Tây Mường là

nhóm quan trọng nhất và đến cư trú sớm nhất ở Quỳnh Châu so với các nhóm khác. Sử cũ chép vào thời thuộc Minh có Cầm Quý làm tù trưởng, cai quản một vùng rộng lớn. Khi Lê Lợi đem quân vào Nghệ An, Cầm Quý đã đem toàn bộ dân binh gia nhập nghĩa quân. Theo truyền thuyết, Mường Nọc (đất Quế Phong nay) là nơi tụ cư của đồng bào Tày Mường (lúc bấy giờ thuộc phủ Quỳnh Châu). Cư dân người Thái ở đây cho đến nay vẫn có người tự nhận mình là người Quý (Nguyễn Đình Lộc, 1993, tr. 51). Trong cuốn “*Nghệ An ký*” của Bùi Dương Lịch có đoạn chép: “*Phủ Quỳnh xưa thuộc đất Bàn Nam, tục gọi là Mường Tôn (hay Bôn) đầu thời Lê do tù trưởng Cầm Quý chiếm giữ. Đến thời Hồng Đức tách ra thành phủ Trấn Ninh gồm 7 huyện*” (Bùi Dương Lịch, 1993, tr. 202).

Từ thế kỷ XIV trở đi, ngoài các bộ phận cư dân Thái đã định cư từ trước ở vùng đường 7, có sự bổ sung thêm bằng những đợt chuyển cư liên tục, kéo dài từ vùng Tây Bắc qua Thanh Hóa vào phủ Quý, rồi từ vùng phủ Quý chuyển sang nhập với các bộ phận Thái của vùng Con Cuông, Tương Dương. Những bộ phận người Thái từ Tây Bắc qua Lào tràn

xuống cư trú dọc theo sông Nậm Mộ và các thung lũng hẹp của huyện Kỳ Sơn. Một bộ phận khác tiếp tục đi dọc theo sông Nậm Non cư trú tại các xã vùng sâu của huyện Tương Dương hợp với bộ phận người Thái chuyển từ vùng phủ Quý đến trước đó.

Cũng từ thế kỷ XIV trở đi, vùng phủ Quý còn liên tục tiếp nhận những đợt thiên di của người Thái. Những cuộc chuyển cư này kéo dài cho đến thế kỷ XVIII-XIX, khiến cho vùng phủ Quý trở thành một trung tâm của người Thái ở vùng miền Tây Nghệ An.

Như vậy, có thể thấy về mặt thời gian sự có mặt của từng nhóm Thái ở vùng miền Tây Nghệ An nói chung và Quỳnh Châu ngày nay nói riêng sớm muộn có khác nhau và trải qua những diễn biến hết sức phức tạp. Những nguồn tư liệu khác nhau cho thấy vào khoảng thế kỷ XIII-XIV, ở vùng đất Quỳnh Châu hiện nay đã có người Thái sinh sống. Trong quá trình định cư ở vùng đất này có nhóm đến trước, có nhóm đến sau được chia làm nhiều đợt, đã hình thành nên ba nhóm Thái chính là Tày Mường, Tày Thanh và Tày Mười. Về cơ bản các nhóm đều có những nét văn hoá tương đồng. Tuy nhiên, nhóm Tày Mường tự nhận là Thái Trắng (Tày Khao), hai nhóm Tày Thanh và Tày Mười tự nhận là Thái Đen (Tày Đăm) cũng tồn tại những khác biệt nhất định trong đời sống văn hóa của từng cộng đồng, đặc biệt là phong tục tập quán./.

Tài liệu tham khảo

1. Vi Văn An (1998), *Về tên gọi và lịch sử cư trú của các nhóm Thái ở miền Tây Nghệ An* trong cuốn *Văn hóa và lịch sử người Thái ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
2. Vi Văn An (1999), *Thiết chế bản mường truyền thống người Thái ở miền Tây Nghệ An*, Luận án Tiến sĩ sử học, Hà Nội.
3. Vi Văn Biên (2006), *Văn hóa vật chất của người Thái ở Thanh Hóa và Nghệ An*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
4. Mạc Đường (1964), *Các dân tộc miền núi Bắc Trung Bộ*, Nxb Khoa học, Hà Nội.
5. Ninh Viết Giao (2003), *Địa chí huyện Quỳnh Hợp*, Nxb Nghệ An, Nghệ An.
6. Lê Sỹ Giáo (1995), *Lần tìm cội nguồn lịch sử của người Thái Thanh Hóa*, Tạp chí Dân tộc học, số 2.
7. Lê Văn Lô - Đặng Nghiễm Vạn (1968), *Sơ lược giới thiệu các nhóm dân tộc Tày - Nùng - Thái ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
8. Nguyễn Đình Lộc (1993), *Các dân tộc thiểu số ở Nghệ An*, Nxb Nghệ An, Nghệ An.
9. Mai Thanh Sơn (1990), *Con trâu trong đời sống kinh tế - xã hội truyền thống của người Thái ở huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ Tĩnh*, Khoá luận tốt nghiệp Trường Đại học Tổng hợp, Hà Nội.
10. Cầm Trọng (1978), *Thái Tây Bắc Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
11. Đặng Nghiễm Vạn (1974), *Bước đầu tìm hiểu về lịch sử phân bố cư dân ở miền núi Nghệ An*, Tạp chí Dân tộc học, số 2.